ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 84 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 26 tháng 3 năm 2025*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm năm 2025

Thực hiện Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 03/11/2021 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường các hoạt động phòng ngừa tệ nạn mại dâm dưới mọi hình thức; tạo sự đồng thuận, quyết tâm và chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác phòng, chống mại dâm; giảm thiểu tác hại của hoạt động mại dâm đối với đời sống xã hội; không để phát sinh các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm; phòng ngừa, giảm tội phạm liên quan đến mại dâm, ngăn chặn sự gia tăng các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội, hạn chế các ảnh hưởng do tệ nạn mại dâm gây ra đối với sự phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường cung cấp các dịch vụ và bảo đảm quyền bình đẳng trong việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội của người bán dâm tạo cơ hội cho họ thay đổi cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Phát huy tính chủ động, tích cực và tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong công tác phòng, chống mại dâm.

- Các đơn vị, địa phương chủ động bố trí nguồn lực, kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm tại đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% huyện, thành phố, 100% cấp xã tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên.

- Thông tin về công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh được đăng tải thường xuyên trên các cơ quan báo chí, truyền thông và trang thông tin mạng xã hội phù hợp.

- 100% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện, dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; 100% người lao động trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; 100% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Tăng cường truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm. Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu, trường học, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm...

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiểu phẩm, phóng sự, bài viết về tình hình mại dâm và đổi mới hình thức, tăng thời lượng truyền thông; áp dụng các phương tiện hiện đại nâng cao hiệu quả, chất lượng tuyên truyền. Tập trung tuyên truyền tại các xã, phường, thị trấn nhất là khu vực biên giới, các trường cao đẳng, trường Trung học phổ thông, khu ở trọ của học sinh, sinh viên, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, nhóm di biến động, lao động ngoại tỉnh, người có nguy cơ cao, người tái vi phạm tệ nạn mại dâm. Tổ chức tuyên truyền lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm, phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống mua bán người.

- Tổ chức biểu dương, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm; nêu gương điển hình người tốt, việc tốt, mô hình tốt, những địa phương có cách làm sáng tạo, hiệu quả, đồng thời phê bình những địa phương để tái hoạt động các điểm mại dâm đã được triệt xóa, bàn giao; hình thành, phát sinh các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm mới.

2. Các hoạt động phòng ngừa mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% các huyện, thành phố và 100% cấp xã xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống mại dâm.

- 100% các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố và 100% cấp xã lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống mua bán người.

- 100% các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh nghiên cứu triển khai mô hình phòng, chống mại dâm cấp xã.

b) Nhiệm vụ

- Thường xuyên nắm bắt tình hình các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, tình hình di biến động của các đối tượng có liên quan đến tệ nạn mại dâm; tích cực phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm.

- Triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

- Tiếp tục tổ chức các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình hỗ trợ học nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm; triệt xóa các điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời.

- Đảm bảo 100% các vụ việc, hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật; tổ chức kiểm tra ít nhất 30% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh mại dâm trên địa bàn.

- Các cơ sở có biểu hiện phức tạp về tệ nạn mại dâm phải kiểm tra ít nhất một lần.

b) Nhiệm vụ

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, nhất là cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh mại dâm nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp của Đội công tác liên ngành phòng, chống mại dâm của tỉnh, cấp huyện và cấp xã. Thường xuyên kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp (Đội kiểm tra 178) theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động.

- Tăng cường hoạt động phối hợp, xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan.

- Duy trì hoạt động kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, thông qua đó tuyên truyền, giáo dục

pháp luật về phòng, chống mại dâm và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Nâng cao hiệu quả quản lý kiểm soát các trang mạng xã hội để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoạt động môi giới, tổ chức hoạt động mua dâm thông qua mạng xã hội.

- Thường xuyên tổ chức khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình tệ nạn mại dâm trên địa bàn tỉnh. Kiểm tra, ngăn chặn và xử lý kịp thời những dấu hiệu hoạt động mại dâm, không để lan rộng, ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội; tổ chức triệt xóa các điểm phát sinh về tệ nạn mại dâm, không để phát sinh điểm mới.

- Duy trì quản lý chặt chẽ những đối tượng nghi vấn, kịp thời phát hiện các đường dây, ổ nhóm hoạt động mại dâm; tăng cường công tác tuần tra kiểm soát tại các địa bàn, điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm nhất là các điểm giáp ranh giữa các địa phương, khu vực biên giới, cửa khẩu, khu công nghiệp; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt xóa các tổ chức phạm tội liên quan đến hoạt động mại dâm, giảm dần tệ nạn mại dâm ở địa bàn công cộng và tệ nạn mại dâm trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

- Kịp thời truy tố, xét xử nghiêm minh các tội phạm liên quan đến mại dâm; tăng cường xét xử lưu động các vụ án liên quan đến hoạt động môi giới, chứa chấp, tổ chức hoạt động mại dâm để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% cấp huyện, 100% các xã, phường, thị trấn có các hoạt động về phòng, ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện dễ phát sinh mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm. Tỷ lệ người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện theo quy định được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng đạt 100%.

- 100% các cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện được ký cam kết không để xảy ra tệ nạn mại dâm tại cơ sở với UBND cấp xã. 100% người lao động ký cam kết với chủ cơ sở kinh doanh không tham gia tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Duy trì, triển khai các hoạt động phòng chống mại dâm, chương trình can thiệp giảm tác hại, ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS cho người dân tại cộng đồng và các đối tượng có hành vi nguy cơ cao là người nghiện ma túy, người bán dâm; phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong

phòng chống mại dâm, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm.

- Hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

- Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Liên đoàn Lao động… trong việc tham gia các hoạt động phòng ngừa, giảm hại, cảm hóa, giáo dục, hỗ trợ tư vấn tâm lý, giới thiệu việc làm... giúp người bán dâm có điều kiện ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng bền vững, phòng ngừa tái phạm.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ và cộng tác viên trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

Từ 80% trở lên đội ngũ cộng tác viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm hại; phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ

- Bố trí cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm; nâng cao phẩm chất chính trị, tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ thực thi pháp luật trong phòng ngừa, đấu tranh, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm.

- Tiếp tục tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về phòng, chống mại dâm.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho các thành viên Đội Kiểm tra liên ngành 178 các cấp; tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các Đội Kiểm tra liên ngành 178 các cấp.

III. KINH PHÍ

Từ ngân sách nhà nước theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành thuộc nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao và lồng ghép từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án có liên quan; các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các nội dung của Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo 138 tỉnh theo quy định.

- Xây dựng tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm; tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm thuộc ngành, cán bộ các cơ quan và tổ chức có liên quan, tổ chức học tập, chia sẻ kinh nghiệm giữa các Đội Kiểm tra liên ngành 178 các cấp; tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, chính sách của Đảng và Nhà nước trong công tác phòng, chống mại dâm tại cộng đồng dân cư; tập trung tuyên truyền tại các xã, phường, thị trấn khu vực giáp ranh, phức tạp về mại dâm, khu trọ của học sinh, sinh viên, lao động ngoại tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch và triển khai, tổ chức các hình thức thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng và trực tiếp tại cộng đồng dân cư.

- Chủ trì triển khai công tác của Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch kiểm tra cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

- Triển khai thực hiện công tác phòng ngừa mại dâm, các biện pháp can thiệp giảm tác hại, dự phòng lây nhiễm HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; tập huấn nâng cao năng lực cho mạng lưới nhân viên tiếp cận cộng đồng, tình nguyện viên, cộng tác viên thực hiện công tác hỗ trợ giảm hại, hòa nhập cộng đồng, đối với người bán dâm; chỉ đạo các cơ sở y tế có đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tạo điều kiện thuận lợi cho người bán dâm tiếp cận, sử dụng các dịch vụ can thiệp dự phòng, khám, điều trị HIV/AIDS và các bệnh lây truyền qua đường tình dục, chương trình điều trị Methadone cho người bán dâm có sử dụng ma túy.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý chặt chẽ các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng, qua đó nắm tình hình, kịp thời nhắc nhở, xử lý các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy, lợi dụng hoạt động kinh doanh để tổ chức hoạt động mại dâm.

- Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí truyền thông, hướng dẫn Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về phòng, chống mại dâm, phòng chống ma túy và phòng, chống HIV/AIDS; lồng

ghép các nội dung tuyên truyền giáo dục về phòng, chống mại dâm trong các hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tham gia Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường Trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức tuyên truyền, lồng ghép tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm cho học sinh, sinh viên. Trong các giờ học chính khóa, hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh, sinh viên về phòng, chống mại dâm, phòng, chống bạo hành và xâm hại tình dục với phụ nữ, trẻ em lồng ghép cùng với các chương trình phòng, chống ma túy và HIV/AIDS, phòng chống mua bán người.

4. Sở Công Thương

Chỉ đạo các đơn vị tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý các vi phạm pháp luật về sản xuất, buôn bán hàng hóa có tính chất khiêu dâm, kích dục. Phối hợp với Sở Y tế trong việc thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; tham gia Đội Kiểm tra liên ngành 178 tỉnh.

5. Sở Tài chính

Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan thẩm định dự toán theo quy định; căn cứ khả năng nguồn ngân sách nhà nước tham mưu báo cáo UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

6. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan liên quan nghiên cứu, rà soát văn bản và kiến nghị các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm.

7. Sở Nội vụ

- Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ tạo việc làm, tổ chức tư vấn, định hướng nghề nghiệp và giới thiệu việc làm cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm, thanh niên chưa có việc làm, người lao động trong các khu công nghiệp, các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm nhằm phòng ngừa, hạn chế phát sinh số người tham gia hoạt động mại dâm. Tham gia đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế xây dựng hướng dẫn khen thưởng và tham mưu trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng dịp sơ kết, tổng kết cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh theo quy định.

8. Công an tỉnh

- Chủ trì đánh giá tình hình tội phạm và đấu tranh phòng, chống tội phạm mại dâm; gắn chương trình phòng, chống mại dâm với chương trình phòng, chống tội phạm; chỉ đạo phòng nghiệp vụ và công an cấp xã tăng cường công tác phòng ngừa, rà soát, phát hiện, đấu tranh, triệt phá các điểm, tụ điểm, đối tượng phạm tội liên quan đến mại dâm; phát động mạnh mẽ phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; phối hợp công tác phòng, chống mại dâm với công tác phòng chống ma tuý, mua bán người, đặc biệt là tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, bóc lột tình dục trẻ em vì mục đích thương mại; tham gia Đội kiểm tra liên ngành 178 tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý địa bàn, hướng dẫn, quản lý về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự, trọng tâm là nhà nghỉ, khách sạn, quán karaoke, vũ trường, cơ sở Massage, thư giãn và các cơ sở kinh doanh văn hóa, du lịch; kiểm tra, xử lý nghiêm những hành vi vi phạm pháp luật; phối hợp các ngành, địa phương rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc, bất cập trong công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật trong lĩnh vực quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

- Phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh và xử lý các hành vi quảng cáo, mua bán, môi giới mại dâm sử dụng công nghệ cao, tăng cường quản lý các trang web, diễn đàn trên mạng xã hội, siết chặt nội dung các website quảng cáo, môi giới mại dâm

- Chỉ đạo lực lượng công an cấp xã trong quá trình điều tra, khám phá các vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm, kịp thời cung cấp thông tin, danh sách người bán dâm được phát hiện đến Phòng Y tế hoặc Trung tâm y tế cấp huyện, để phối hợp tiếp cận triển khai các hoạt động hỗ trợ xã hội, giúp họ hòa nhập cộng đồng, không tái vi phạm tệ nạn mại dâm.

- Chỉ đạo phòng nghiệp vụ và công an cấp xã phối hợp chặt chẽ với lực lượng kiểm tra liên ngành thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm; tăng cường tuần tra, kiểm tra, duy trì không để tái hoạt động trở lại tại các địa bàn có điểm phức tạp về tệ nạn mại dâm đã triệt xóa; quản lý địa bàn và xử lý vi phạm liên quan đến phòng, chống mại dâm.

- Thực hiện chế độ báo cáo đột xuất, báo cáo định kỳ tháng, quý, năm về kết quả đấu tranh, triệt xóa các vụ án liên quan đến hoạt động mại dâm và tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống mại dâm theo quy định về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

9. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý, bảo vệ biên giới, chú trọng biện pháp vận động quần chúng và biện pháp nghiệp vụ làm tốt công tác phòng ngừa xã hội và phòng ngừa nghiệp vụ kịp thời phát

hiện các đối tượng, đường dây, tổ chức tội phạm, tệ nạn liên quan đến mại dâm, bắt giữ, xử lý theo quy định pháp luật, góp phần giữ vững an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới.

- Phối hợp với các lực lượng chức năng, chính quyền địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, tích cực tham gia tố giác tội phạm, nhất là hoạt động của tội phạm, tệ nạn liên quan đến mại dâm.

10. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Toà án nhân dân tỉnh

Chú trọng công tác bồi dưỡng, nâng cao năng lực, trình độ cho đội ngũ Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh, đảm bảo tính răn đe phòng ngừa tội phạm đối với các vụ án về mại dâm; tăng cường công tác phối hợp với cơ quan tiến hành tố tụng, các cơ quan truyền thông thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật thông qua thực hiện công tác chuyên môn, góp phần nâng cao nhận thức hiểu biết pháp luật cho Nhân dân, phòng ngừa tội phạm liên quan đến mại dâm; tích cực phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện thống kê, báo cáo về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm.

11. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai các chương trình cho vay vốn ưu đãi đối với hộ gia đình và người nhiễm HIV/AIDS, người sau cai nghiện ma túy, nạn nhân bị mua bán trở về, người bán dâm hoàn lương theo quy định.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

Đẩy mạnh công tác hướng dẫn, tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phòng, chống mại dâm nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống mại dâm; nâng cao kiến thức, hiểu biết về phòng chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống mại dâm, cam kết không vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; tham gia phát hiện, tố giác các đối tượng vi phạm và hỗ trợ, giúp đỡ người bán dâm hoàn lương ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng; xây dựng các mô hình về phòng, chống mại dâm, hỗ trợ người bán dâm hòa nhập cộng đồng; tăng cường công tác chỉ đạo và tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp.

13. UBND các huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch, bố trí nguồn lực để thực hiện có hiệu quả các nội dung, chỉ tiêu của Kế hoạch này phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa

phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan *(các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình an sinh xã hội của địa phương; chương trình phòng, chống ma túy; phòng, chống mua bán người; chương trình hỗ trợ can thiệp giảm hại, ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng chống mại dâm;...)* ở địa phương.

- Kịp thời kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Đội kiểm tra liên ngành 178 các cấp; chỉ đạo việc ký cam kết giữa chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ với UBND xã, phường, thị trấn nơi cơ sở hoạt động kinh doanh về việc không để tệ nạn mại dâm xảy ra ở cơ sở mình; ký cam kết giữa người lao động với chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ về việc không tham gia các hoạt động mại dâm.

- Chỉ đạo lực lượng công an, Đội kiểm tra liên ngành 178, các ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ triển khai thường xuyên, đồng bộ và có hiệu quả nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tăng cường kiểm tra, đảm bảo ít nhất 30% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm trên địa bàn được kiểm tra.

- Xây dựng, triển khai các hoạt động phòng, chống mại dâm; chương trình hỗ trợ can thiệp giảm hại, ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS; phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh mại dâm; thực hiện chế độ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố; đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này; gửi Báo cáo định kỳ 6 tháng (trước ngày **10/6)**, Báo cáo năm (trước ngày **20/11)** về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các thành viên BCĐ 138 tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(NCD).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên